

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 27-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Thiện và ông Hồ Tuấn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số II, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Đình T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 11 năm 1992 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm P, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Đình T và bà Lê Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 5 năm 2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Đình T bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở đến chân cầu vượt đường Quốc lộ 1A thuộc xóm K, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Tại đây, T nói người đàn ông xe ôm đứng chờ, còn T đi bộ sang phía bên kia chân cầu tìm gặp một nam thanh niên không quen biết. Khi gặp

nam thanh niên, T hỏi: “Anh có đồ đó không, để cho em một ít” (ý hỏi mua ma túy đá), nam thanh niên trả lời: “Có, mua bao nhiêu, đưa tiền đây”. T lấy trong túi quần số tiền 300.000 đồng đưa cho nam thanh niên và nhận 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá rồi cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc đi bộ quay lại nơi người đàn ông đi xe ôm đang đứng chờ để chở về nhà. Quá trình T mua bán ma túy với nam thanh niên thì người lái xe ôm không biết. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 5 năm 2024, khi T đi bộ từ nhà ra nhà máy may thuộc địa phận xóm P, xã N, huyện N bắt xe ôm đi xuống ngã tư thị trấn Q, huyện N để ăn đêm, sau đó sử dụng ma túy. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đang đứng ở vỉa hè đường Quốc lộ 1A chuẩn bị đi vào quán ăn đêm thuộc tổ dân phố số 4, thị trấn Q, huyện N thì bị Công an thị trấn Q đến kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái T đang mặc có 01 túi nilon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy, Công an thị trấn Q, huyện N đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo, đồng thời thu giữ vật chứng nói trên và đưa Trung về trụ sở để làm việc, sau đó chuyển giao vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An điều tra theo thẩm quyền).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 27-5-2022 xác định: 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 0,18 gam (không phẩy, mười tám gam). Đã lấy 0,07gam (không phẩy, không bảy gam) gửi đi giám định. Còn lại 0,11gam (không phẩy, mười một gam) chất tinh thể màu trắng được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện N, tỉnh Nghệ An.

Tại bản kết luận giám định số 577/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 02 tháng 6 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Đình T gửi tới giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,18 gam (không phẩy, mười tám gam)”.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-NL ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Phan Đình T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Đình T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 27 tháng 5 năm 2024. Về

hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,11gam (không phải, mười một gam) chất ma túy Methamphetamine còn lại sau khi gửi đi giám định thu giữ của bị cáo cùng 01 (một) phòng bì thư bưu điện đã cũ và 01 (một) vỏ bao nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (một) bì thư Công an huyện N phát hành.

Bị cáo đồng ý với ý kiến trình bày luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận đối đáp gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và rất ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng truy tố, ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án...được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ kết luận: khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại khu vực vỉa hè đường Quốc lộ 1A, thuộc địa phận tổ dân phố số 4, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An bị cáo Phan Đình T đang tàng trữ trái phép 0,18 gam (không phải, mười tám gam) chất ma túy (Methamphetamine) ở túi quần bên trái bị cáo đang mặc, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội và hiện nay, ma túy với nhiều dạng đã và đang tấn công vào xã hội một

cách tràn lan; Ma túy làm cho não bộ người sử dụng bị tổn thương nặng nề, gây loạn thần, hoang tưởng, mất kiểm soát hành vi, có xu hướng phạm tội sau khi sử dụng và mặc dù đã được cảnh báo rất nhiều về tác hại của ma túy nhưng tỷ lệ người sử dụng và tái nghiện vẫn gia tăng và tình hình ngày càng phức tạp, khiến cho công tác điều trị cai nghiện gặp rất nhiều khó khăn, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội rất lớn. Do đó mọi người chúng ta đều cần có ý thức phòng, chống, ngăn ngừa những hiểm họa từ ma túy gây ra, đặc biệt là đối với các Học viên hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy cần trang bị thêm cho mình những kiến thức về ma túy để tự bảo vệ mình, tích cực học tập, lĩnh hội các thông tin pháp luật về ma túy và có nhận thức tích cực hơn, bản lĩnh vững vàng hơn để sau khi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy trở về địa phương tái hòa nhập cộng đồng có thể tránh xa, từ bỏ với ma túy.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và theo lời khai của bị cáo và tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: bị cáo có bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là điều cần thiết để bị cáo nhận thức được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có ý thức chấp hành pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Thu giữ của bị cáo 0,18 gam (không phải, mười tám gam) chất ma túy Methamphetamine. Đã lấy 0,07gam (không phải, không bảy gam) gửi đi giám định. Còn lại 0,11gam (không phải, mười một gam) chất ma túy Methamphetamine cùng 01 (một) phong bì thư bưu điện đã cũ và 01 (một) vỏ bao nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (một) bì thư Công an huyện Nghi Lộc phát hành. Xác định là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và các phong bì thư, vỏ bao nilon màu trắng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, kết quả điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phan Đình T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27 tháng 5 năm 2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,11gam (không phải, mười một gam) chất ma túy Methamphetamine cùng 01 (một) phòng bì thư bưu điện đã cũ và 01 (một) vỏ bao nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (một) bì thư Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát hành.

(Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận ngày 18 tháng 6 năm 2024).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hồ sơ/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hương Giang